

PHẦN I. NỘI DUNG ÔN TẬP

1. Phần I. Đọc hiểu

Bài 1: *Hồ Chí Minh- “ Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi”*

Bài 2: *Sự thật trong tác phẩm kí*

2. Phần II.

- Viết bài văn nghị luận về vấn đề liên quan đến tuổi trẻ.
- Viết bài văn phân tích/ đánh giá một tác phẩm thơ Hồ Chí Minh

PHẦN II. HÌNH THỨC, CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA:

Đề bao gồm 2 phần:

Phần I. Đọc hiểu (5,0 điểm)

- **Ngữ liệu:** Cho 01 văn bản/ đoạn trích thơ Hồ Chí Minh hoặc kí (ngoài chương trình sách giáo khoa Kết nối Ngữ văn 12)
- **Hình thức:** 5 câu tự luận

Phần II. Viết (5,0 điểm)

- **Hình thức:** Tự luận
- + Viết bài văn nghị luận về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ (Cách ứng xử trong các mối quan hệ gia đình, xã hội)
- + Viết bài văn phân tích/ đánh giá một tác phẩm thơ Hồ Chí Minh

PHẦN III. THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 phút

PHẦN IV. BẢNG NĂNG LỰC VÀ CẤP ĐỘ TƯ DUY CỦA ĐỀ KIỂM TRA

TT	Thành phần năng lực	Mạch nội dung	Số câu	Cấp độ tư duy						Tổng g %
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
				Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	Số câu	Tỉ lệ	
1	Năng lực Đọc	Văn bản đọc hiểu	5	2	15 %	2	20%	1	15%	50%
2	Năng lực Viết	Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề liên quan đến tuổi trẻ Hoặc phân	1	5%		10%		35%		50%

		tích/ đánh giá một bài thơ của Hồ Chí Minh					
Tỉ lệ %				20%	30%	50%	100 %
Tổng			6	100%			

V. BẢN ĐẶC TẢ MINH HỌA

TT	Kĩ năng	Đơn vị kiến thức/Kĩ năng	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
I	Đọc hiểu	1. Một văn bản/ đoạn trích (ngoài SGK)	✓ Nếu ngữ liệu là thơ Hồ Chí Minh *Nhận biết: - Nhận biết được thể thơ, từ ngữ, vần, nhịp, đối và các biện pháp tu từ trong bài thơ/ đoạn trích - Nhận biết được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, được sử dụng trong bài thơ/đoạn trích - Nhận biết được nhân vật trữ tình, chủ thể trữ tình trong bài thơ/ đoạn trích - Nhận biết được nhịp điệu, giọng điệu trong bài thơ/ đoạn trích *Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình thể hiện trong bài thơ/ đoạn trích - Phân tích được giá trị biểu đạt, giá trị thẩm mĩ của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp và các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ/ đoạn trích	2 câu TL	2 câu TL	1 câu TL

			- Nêu được cảm hứng chủ đạo, chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. Vận dụng: Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học ứng xử cho bản thân do bài thơ gợi ra. Vận dụng cao: - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong bài thơ để lí giải ý nghĩa, thông điệp của bài thơ. - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về con người, cuộc sống; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu. ✓ Nếu ngữ liệu là hồi kí *Nhận biết: - Nhận biết được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, sự kiện, nhân vật trong hồi kí. - Nhận biết được yếu tố phi hư cấu trong tác phẩm. - Chỉ ra được những thông tin tri thức mang tính hiện thực, khách quan và cách nhìn riêng, thái độ, quan điểm mang tính chủ quan của người viết. *Thông hiểu: - Nêu được các sự kiện chính trong tác phẩm. - Phân tích được những đặc điểm của hình tượng trung tâm trong hồi kí, lí giải được vai trò, ý nghĩa của hình tượng này trong tác phẩm. - Lí giải được vai trò của những chi tiết quan trọng, tính phi hư cấu và một số thủ pháp nghệ thuật như: miêu tả, trần thuật; sự kết hợp chi tiết, sự kiện hiện thực với trải nghiệm, yếu tố chủ quan			
--	--	--	--	--	--	--

			của người viết trong việc thể hiện nội dung văn bản. - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc; phân tích sự phù hợp giữa chủ đề, tư tưởng trong văn bản. - Phát hiện và lí giải được giá trị nhận thức, giáo dục và thẩm mĩ; giá trị văn hoá, triết lí nhân sinh từ tác phẩm. *Vận dụng: - Vận dụng được kinh nghiệm đọc, trải nghiệm về cuộc sống và kiến thức văn học để đánh giá, phê bình tác phẩm, thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của cá nhân về tác phẩm. - Rút ra bài học từ tác phẩm; thể hiện quan điểm đồng tình hoặc không đồng tình với những vấn đề đặt ra trong tác phẩm.			
		2.Thực hành Tiếng Việt	Nhận biết: - Nhận diện được ngôn ngữ thân mật và ngôn ngữ trang trọng Thông hiểu: -Phân tích được hiệu quả nghệ thuật của việc sử dụng ngôn ngữ thân mật và ngôn ngữ trang trọng.			
II	Viết	Viết bài nghị luận	✓ Nếu là nghị luận xã hội về vấn đề liên quan đến tuổi trẻ. Nhận biết: - Xác định được yêu cầu về nội dung và hình thức của bài văn nghị luận. - Nêu được cụ thể vấn đề xã hội có liên quan đến tuổi trẻ. - Xác định rõ được mục đích, đối tượng nghị luận. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Phân tích được lí do và các phương diện liên quan đến tuổi trẻ của vấn đề.	1*	1*	1 câu TL

			- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Cấu trúc chặt chẽ, có mở đầu và kết thúc gây ấn tượng; sử dụng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục, chính xác, tin cậy, thích hợp, đầy đủ; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Đánh giá được ý nghĩa, ảnh hưởng của vấn đề đối với tuổi trẻ. - Nêu được những bài học, những đề nghị, khuyến nghị rút ra từ vấn đề bàn luận. Vận dụng cao: - Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 12 lớp để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết. ✓ Nếu viết bài văn nghị luận văn học phân tích/ đánh giá một tác phẩm thơ Hồ Chí Minh. Nhận biết: - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại,... của tác phẩm. - Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận. Thông hiểu: - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm thơ Hồ Chí Minh. - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình			
--	--	--	--	--	--	--

			thức nghệ thuật và chủ đề của tác phẩm. - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm. - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. Vận dụng: - Nêu được những bài học rút ra từ đoạn trích/ tác phẩm. - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm). - Có cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, hợp logic. Vận dụng cao: - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức tác phẩm. - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết. - Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt 12 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.			
--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú: Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ

CHÚC CÁC EM ÔN TẬP HIỆU QUẢ VÀ ĐẠT KẾT QUẢ CAO!